

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

1. THÔNG TIN CHUNG

• Tên môn học	Đọc hiểu Tiếng Nhật 3
• Mã môn học	MH17
• Thuộc khối kiến thức	Chuyên môn ngành, nghề
• Khoa phụ trách	Khoa Ngoại ngữ - Ngành Tiếng Nhật
• Số tín chỉ	1
• Điều kiện tiên quyết	Đã học các môn tiếng Nhật 1, 2
• Thời gian học tập	Học kỳ II

2. YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC/ MÔ - ĐUN

- Về kiến thức: Học phần yêu cầu sinh viên (SV) đã học xong các môn học Tiếng Nhật 1, 2
- Về trang thiết bị: Mỗi SV cần trang bị máy tính cá nhân kết nối internet để đọc, chuẩn bị trước và thực hiện theo “Kế hoạch dạy và học” từng tuần đã được đăng trên hệ thống Elearning.
 - Theo dõi và thực hiện các thông báo hướng dẫn học tập của GV trên hệ thống Elearning của trường.
 - Theo dõi và thực hiện các thông báo hướng dẫn học tập của giáo viên trên hệ thống Elearning của trường.
 - Tự học và hoàn thành bài tập về nhà đầy đủ trước khi đến lớp theo kế hoạch dạy - học;
 - Phải tham gia học ít nhất 80% số giờ học trực tuyến quy định;
 - Đăng nhập vào phòng học muộn quá 15 phút mà không có xin phép lý do chính đáng thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ buổi học đó
 - Bắt buộc làm bài kiểm tra quá trình và thi cuối kỳ.
 - Sinh viên phải học lại và thi lại môn học, mô-đun nếu thuộc trong các trường hợp:
 - + Không đủ điều kiện dự thi;
 - + Đã hết số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định nhưng chưa đạt.

3. MÔ TẢ, MỤC TIÊU MÔN HỌC

Cung cấp kiến thức của 12 bài học tương ứng với 12 chủ đề gần gũi với cuộc sống thường nhật.

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra
<ul style="list-style-type: none"> • Giao tiếp trong những tình huống hội thoại cơ bản hàng ngày phù hợp với văn hóa người Nhật 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhớ và nắm vững các từ vựng, ngữ pháp và cấu trúc câu trong học phần - Hiểu và nắm bắt được những bài đọc liên quan đến đời sống văn hóa xã hội Nhật Bản thường ngày của chính tác giả người Nhật viết. Các bài này được chọn lọc với thể loại phong phú, các đoạn văn có cấu trúc rõ ràng, chặt chẽ, ngữ liệu liên quan đến mọi lĩnh vực của cuộc sống: nhân vật, sự kiện, các mối quan hệ trong gia đình, thực phẩm và sức khỏe, giáo dục, giải trí, các vấn đề trên thế giới. - Ngoài ra học phần này còn hướng dẫn Tạo cho sinh viên có thói quen đọc tài liệu bằng tiếng Nhật để sinh viên có thể chủ động tích cực trong quá trình rèn luyện kỹ năng đọc của mình.
	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc và viết chính xác được các từ ngữ, ngữ pháp, cấu trúc câu thông dụng đơn giản
<ul style="list-style-type: none"> • Áp dụng chính xác, một cách tự nhiên các từ, cấu trúc câu, cách nói trong những tình 	

huớng giao tiếp cơ bản của người Nhật	
• Thể hiện thái độ lắng nghe, hợp tác khi đưa ra ý kiến; kỹ năng làm việc nhóm	- Thể hiện tham gia tích cực hoạt động nhóm và sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ các bạn khác trong quá trình học - Thể hiện sự lắng nghe và đưa ra nhận xét, góp ý mang tính

a. Về kiến thức:

(1 - Biết/ nhớ; 2 - Hiểu; 3 – Vận dụng; 4 – Phân tích; 5 – Tổng hợp; 6 – Đánh giá)

Rèn luyện để có kiến thức phát triển đọc hiểu tiếng Nhật một cách có hệ thống từ câu đơn đến câu ghép rồi đến câu phức.... Tiếp cận các văn bản đa dạng về thể loại mức độ được nâng cao hơn.

b. Về kỹ năng:

(1 - Bắt chước; 2 – Thao tác được; 3 – Thao tác chính xác; 4 – Thao tác biến hóa; 5 – Thao tác thuần thục)

Học sinh có khả năng dùng các kỹ năng đọc như đoán ý, nắm thông tin, nắm ý chính và chi tiết để đọc các thể loại văn bản khác nhau. Học sinh có nhiều cơ hội để thảo luận bởi việc chia nhóm, tạo kỹ năng làm việc tập trung và hợp tác, đưa ra ý kiến về những điều đã được học thành ý kiến chung thống nhất

c. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm, thái độ:

(1 - Tiếp nhận; 2 – Hồi đáp; 3 – Đánh giá; 4 – Tổ chức;)

- + Tổ chức kế hoạch học tập nâng cao năng lực.
- + Phát triển kỹ năng làm việc độc lập.
- + Lập kế hoạch, triển khai kế hoạch làm việc nhóm.
- + Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành.

4. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

Học phần triển khai phương pháp dạy học E-Learning. Đây là phương pháp dạy học trong đó GV thiết kế xây dựng hệ thống hướng dẫn học tập, tài liệu, bài tập để SV có thể dễ dàng tự học phần lý thuyết, tự luyện tập thông qua các bài giảng video, các bài luyện tập bằng hình thức trắc nghiệm hay luyện tập ứng dụng luyện nghe, luyện nói và tự chuẩn bị phần bài tập về nhà đầy đủ trước khi tham gia giờ học trực tuyến với GV. Nội dung SV tự học và chuẩn bị bài được hướng dẫn cụ thể từng tuần, trên hệ thống Elearning của trường.

Trên lớp học trực tuyến, giáo viên chủ yếu hướng dẫn SV tham gia các hoạt động nhằm củng cố kiến thức, đánh giá kết quả tự học, phát triển kỹ năng làm việc nhóm và khả năng ứng dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tế. Phương pháp dạy học này tạo điều kiện cho SV chủ động học tập theo năng lực của bản thân, rèn luyện khả năng học tập suốt đời, đồng thời giúp cho giáo viên tổ chức hoạt động trên lớp hiệu quả hơn.

5. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Thành phần đánh giá	Tỷ lệ
1. Đánh giá mức độ chuyên cần, thái độ học tập <i>(là 1 trong những tiêu chí xét điều kiện dự thi hết môn học/mô-đun)</i>	
a. SV tham gia đầy đủ tất cả các hoạt động chuẩn bị bài, đọc tài liệu, theo dõi các video bài giảng, làm bài tập, luyện tập theo từng bài; b. Trao đổi, tương tác tích cực trên nhóm thảo luận nội dung bài học; c. Tham gia học ít nhất 80% các buổi học trực tuyến theo quy định; d. Tham gia tích cực các hoạt động trong giờ học trực tuyến (<i>bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu...</i>).	
2. Đánh giá quá trình (Thang điểm 10)	40%
<i>2.1. Kiểm tra thường xuyên</i>	

- Kiểm tra thường xuyên do giảng viên dạy thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học bằng hình thức: chấm điểm bài tập, luyện tập. 2.2.Đánh giá qua 2 bài kiểm tra định kỳ e. Bài kiểm tra: sau khi học xong bài 05 , kiểm tra trắc nghiệm;	
<i>Điểm trung bình điểm kiểm tra là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên (KTTX), điểm kiểm tra định kỳ (KTĐK) theo hệ số của từng loại điểm. Trong đó, điểm KTTX tính hệ số 1, điểm KTĐK tính hệ số 2;</i>	
3. Đánh giá thi kết thúc môn học/mô-đun (Thang điểm 10)	60%
Thi kết thúc môn học được thực hiện sau khi học xong môn học, hoặc cuối mỗi học kỳ;	
<ul style="list-style-type: none"> • Điều kiện dự thi kết thúc môn học, mô-đun: <ul style="list-style-type: none"> f. Tham gia đầy đủ tất cả các hoạt động chuẩn bị bài, đọc tài liệu, theo dõi các video bài giảng, làm bài tập, luyện tập theo từng bài; g. Tham gia học ít nhất 80% các buổi học trực tuyến theo quy định; h. Có điểm trung bình chung các bài KTTX, KTĐK đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10; 	
<ul style="list-style-type: none"> • Số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun: <ul style="list-style-type: none"> - SV chưa dự thi kết thúc môn học, mô-đun lần thứ nhất vì lý do chính đáng thì được bố trí tham dự ở lần thi tiếp theo. SV có điểm thi lần thứ nhất thuộc loại chưa đạt được thi lại một lần nữa ở kỳ thi khác do trường tổ chức; - SV vắng mặt ở lần thi nào mà không có lý do chính đáng thì vẫn tính số lần thi và phải nhận điểm 0 cho lần thi đó và phải tham gia kỳ thi lại. 	
<ul style="list-style-type: none"> • SV phải học lại và thi lại môn học, mô-đun nếu thuộc một trong các trường hợp: <ul style="list-style-type: none"> - Không đủ điều kiện dự thi; - Đã hết số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định nhưng điểm thi chưa thuộc loại đạt; - Người học theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ đăng ký học lại, thi lại để cải thiện điểm. 	

6. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Tài liệu hướng dẫn học tập, bài giảng đa phương tiện (file PDF + video) môn “**Đọc hiểu tiếng Nhật 3**” trên website lớp học tại: <https://congnghetech.edu.vn/>

Để học tốt và đảm bảo tiến độ học tập, sinh viên cần làm đủ các bài luyện tập tự luận (LTTL), luyện tập vận dụng (LTVĐ) bài kiểm tra (KT), trao đổi với giảng viên trên diễn đàn thảo luận môn học, trong giờ học online trực tuyến.

Nội dung cụ thể được mô tả dưới đây:

○ Bài kiểm tra (Tính điểm định kỳ):

Bài kiểm tra	Số câu hỏi	Nội dung
KT	15 câu trắc nghiệm	Kiểm tra kiến thức bài 1, bài 2, bài 3, bài 4, bài 5

7. KẾ HOẠCH DẠY VÀ HỌC

Tuần	Bài	Mục tiêu bài học	Nội dung bài học	Nhiệm vụ luyện tập	Online trực tuyến (số tiết)
01 (11/3 đến 17/3)	Bài 1: 宇宙ステーションの生活はどうですか。 Vũ trụ	• Sinh viên có thể đọc hiểu, có kiến thức về cuộc sống trên vũ trụ.	• Từ vựng • 宇宙ステーションの生活はどうですか。 • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	
02 (18/3 đến 24/3)	Bài 2: 忍者 (にんじゃ) - Ninja	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu khái niệm về Ninja ở Nhật.	• Từ vựng • 忍者 (にんじゃ) • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	
	Bài 3: 昼ごはんはどこで？何を？ Ăn trưa ở đâu	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu hội thoại chủ đề ăn uống.	• Từ vựng • 昼ごはんはどこで？何を？ • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	
03 (25/3 đến 31/3)	Bài 4: わたしの失敗 (しっばい) Thất bại của tôi	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu hội thoại chủ đề bài học từ thất bại.	• Từ vựng • わたしの失敗 • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	

<p>04 (1/4 đến 7/4)</p>	<p>Bài 5: Động từ thể てあります/ ておきます。</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có khả năng đọc hiểu hội thoại về ngôi nhà có nhiều đồng hồ nhất tại Nhật. 	<ul style="list-style-type: none"> • Từ vựng • Tính từ đuôi な và tính từ đuôi い • 日本でいちばん • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i> 	<ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy 	
	<p>Ôn tập Đọc hiểu Bài 1 ~ Bài 5</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá kiến thức, kỹ năng đọc hiểu của sinh viên thông qua kỹ năng đọc. 	<ul style="list-style-type: none"> • Tổng luyện tập kỹ năng đọc <i>(SV hoàn thiện các bài tập ôn tập và tham gia giờ học trực tuyến cùng GV)</i> 	<ul style="list-style-type: none"> • LT trắc nghiệm đọc hiểu 	<p style="text-align: center;">1 5/4/2024 (16h ~ 17h) giờ Việt Nam</p>
	<p>Kiểm tra định kỳ (bài 1 ~ 5)</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra, đánh giá kiến thức các bài 1 ~ 5 	<ul style="list-style-type: none"> <i>(SV thực hiện bài test trên phần mềm)</i> 	<ul style="list-style-type: none"> • LT trắc nghiệm 	
<p>05 (8/4 đến 14/4)</p>	<p>Bài 6: 月一日 Ngày 01 tháng 01</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có khả năng đọc hiểu đoạn văn về sinh nhật. 	<ul style="list-style-type: none"> • Từ vựng • 月一日 (いちがつついたち) • あなたは何年う生まれ? • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i> 	<ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy 	
<p>06 (15/4 đến 21/4)</p>	<p>Bài 7: 桜とお花見 Ngắm hoa anh đào</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có khả năng đọc hiểu đoạn văn về văn hóa ngắm hoa tại Nhật. 	<ul style="list-style-type: none"> • Từ vựng • 桜とお花見 • Thực hành đọc hiểu 	<ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống 	

			<i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• LT đọc - dịch bài trôi chảy	
	Bài 8: 大声大会 Đại hội ồn ào	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu đoạn văn về chủ đề đại hội.	• Từ vựng • 大声大会 (おおごえたいかい) • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	
07 (22/4 đến 28/4)	Bài 9: あなたの国では？ Văn hóa đất nước bạn thì sao?	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu đoạn văn hóa, lễ nghi ở Nhật.	• Từ vựng • あなたの国では？ • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	
08 (29/4 đến 5/5)	Bài 10: 自動販売機 Máy bán hàng tự động	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu đoạn văn về máy bán hàng tự động.	• Từ vựng • 自動販売機 (じどうはんばいき) • アイデア自動販売機 (じどうはんばいき) • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy	
09 (6/5 đến 12/5)	Bài 11: 動物の目 (どうぶつのめ) Mắt của động vật	• Sinh viên có khả năng đọc hiểu đoạn văn nói về thị lực của các loài động vật.	• Từ vựng • 動物の目 (どうぶつのめ) • Thực hành đọc hiểu	• Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống	

			<i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	• LT đọc - dịch bài trôi chảy	
	Bài 12: 55 年かかってゴールインした日本人選手 Tuyển thủ người Nhật đã chạy về đích sau 55 năm	<ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có khả năng đọc hiểu thông tin về tuyển thủ maratong Kanaguri của Nhật 	<ul style="list-style-type: none"> • Từ vựng • 55 年かかってゴールインした日本人選手 • Thực hành đọc hiểu <i>(SV đọc bài topic và trả lời các câu hỏi trước khi xem video bài học)</i>	<ul style="list-style-type: none"> • Thực hiện đọc bài, nhập câu trả lời lên hệ thống • LT đọc - dịch bài trôi chảy 	
10 (13/5 đến 19/5)	Ôn tập Đọc hiểu tiếng Nhật 3	<ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá kiến thức, kỹ năng đọc hiểu của sinh viên thông qua kỹ năng đọc. 	<ul style="list-style-type: none"> • Tổng luyện tập kỹ năng đọc <i>(SV hoàn thiện các bài tập ôn tập và tham gia giờ học trực tuyến cùng GV)</i>	<ul style="list-style-type: none"> • LT trắc nghiệm đọc hiểu 	2 17/5/2024 (18h ~ 19h30) giờ Việt Nam

※ **Lưu ý:**

1. Trước giờ Online trực tuyến trên ứng dụng Ms Team cùng giáo viên, sinh viên cần phải hoàn thành các nội dung tự học và luyện tập liên quan.

8. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

8.1. Đối với giảng viên

Ngành Ngôn ngữ Nhật có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết môn học/mô-đun cho toàn thể GV tham gia giảng dạy thực hiện.

Các GV tham gia giảng dạy có nhiệm vụ:

- Phổ biến đề cương chi tiết cho SV vào giờ học đầu tiên của môn học/mô-đun;
- Thực hiện đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt;
- Lập kế hoạch tổ chức hoạt động trên lớp và thông báo trên hệ thống Elearning của trường; chủ động tổ chức, điều phối các hoạt động để SV tự học và hỗ trợ nhau trong quá trình học;
- Nhận xét đánh giá môn học/mô-đun công khai, minh bạch. GV công bố kết quả đánh giá chậm nhất là sau 01 tuần kể từ ngày kiểm tra đánh giá.
- Một môn học được đánh giá bằng các loại điểm gồm: Điểm kiểm tra thường xuyên và Điểm kiểm tra định kỳ.

Điểm kiểm tra thường xuyên (KTTX) – hệ số 1, lấy 2 đầu điểm:

- Một đầu điểm lấy từ bài bất kỳ trong phần luyện tập đọc bài hoặc dịch bài.

GV thông báo cho SV biết đầu điểm nào được lấy từ phần luyện tập của bài nào.

Điểm kiểm tra định kỳ (KTĐK) 45 phút – hệ số 2, lấy 2 đầu điểm:

- Bài KT (trắc nghiệm) Kiểm tra kiến thức bài 1, bài 2, bài 3, bài 4, bài 5.

8.2. Đối với sinh viên

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết trên hệ thống CTECH E-learning lớp học.
- Để đạt được kết quả tốt nhất đối với môn học này, sinh viên cần phải tham gia các buổi giảng online trực tiếp theo thời khóa biểu. Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết; học tập nội dung môn học trên bài giảng điện tử và hoàn thành các bài tập luyện tập.
- Sinh viên có thắc mắc trong quá trình học tập nên trao đổi với bạn cùng nhóm, sau đó với trưởng nhóm. Trong trường hợp sinh viên vẫn không hiểu bài thì có thể trực tiếp trao đổi với giảng viên để được giải đáp.
- Trong trường hợp sinh viên có thắc mắc về điểm hay nội dung môn học, đề nghị liên hệ trực tiếp Giáo viên chủ nhiệm lớp mình để nhận được sự trợ giúp.

9. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

Giảng viên	Họ và tên	Điện thoại	Email
Giáo viên chủ nhiệm	Nguyễn Ngọc Uyên Chi	0963.905.715	chi.nnu@ctech.edu.vn
Giảng viên chuyên môn	Nguyễn Ngọc Uyên Chi	0963.905.715	chi.nnu@ctech.edu.vn
Cán bộ vận hành lớp học	Nguyễn Thị Mai	0399.888.260	mai.nt@ctech.edu.vn

CHÚC CÁC BẠN HỌC TẬP TỐT!

Hà Nội, ngày 4 tháng 3 năm 2024

KHOA NGOẠI NGỮ - NGÀNH NGÔN NGỮ NHẬT